

QUẢN LÝ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC - NHỮNG VẤN ĐỀ THỰC TIỄN CẦN GIẢI QUYẾT HIỆN NAY

ThS. PHAN XUÂN DŨNG*

Abstract: Considering reality of national defense and security teacher training in universities for the last 10 years after the promulgation of Directive No. 08/2002/CT-BGDDT dated 20/3/2002 of Minister of Education and Training on “Training of national defense teachers for secondary schools and vocational schools”, finding practical problems to be solved in the management of national defense and security teacher training is of important implication, serving as a basis for proposing feasible solutions to improve quality and effectiveness of the management of national defense and security teacher training to better meet requirements in the current situation.

Keywords: training management; education and defense and security; universities.

1. Một số kết quả đạt được trong quản lý đào tạo (QLĐT) giáo viên giáo dục QP-AN (GDQP-AN) ở các trường đại học (CTĐH) hiện nay

QLĐT giáo viên GDQP-AN giữ vị trí, vai trò quan trọng trong quá trình đào tạo giáo viên GDQP-AN, nhằm mục tiêu xây dựng đội ngũ giáo viên loại hình này có đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ nâng cao “*tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia và kiến thức quốc phòng và an ninh (QP-AN), làm cho mọi người hiểu rõ hơn những thách thức lớn tác động trực tiếp đến nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới*” (1) cho học sinh, sinh viên (HS, SV).

Qua hơn 10 năm từ khi thực hiện Chỉ thị 08/2002/CT-BGDDT ngày 20/3/2002 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT “Về việc đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng (GDQP) cho các trường trung học phổ thông và trung học chuyên nghiệp”, có thể thấy, việc QLĐT giáo viên GDQP-AN ở CTĐH đã đạt được một số kết quả sau:

1.1. Những kết quả đạt được

CTĐH được Thủ tướng giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên GDQP-AN, trong 10 năm qua đã thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT, các quyết định của Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề trong đào tạo giáo viên loại hình này. Công tác QLĐT ở các hệ như: Hệ ngắn hạn 6 tháng, Hệ ghép môn, Hệ dài hạn, chính quy tập trung 4 năm đã được tiến hành kịp thời, đáp ứng tốt với nhu cầu mà thực tiễn đặt ra. Đặc biệt, CTĐH đã nhận thức sâu sắc và thực hiện có hiệu quả các khâu, các bước trong QLĐT giáo viên GDQP-AN, nhất là trên các vấn đề quản lý: mục tiêu, nội dung,

chương trình, phương pháp, số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên, SV... Chính vì vậy, từ năm 2002-2012, “*Cả nước đã có hơn 4.400 giáo viên được đào tạo ngắn hạn 6 tháng giáo viên GDQP và hơn 1.500/4.000 giáo viên đào tạo ghép môn với GDQP đã tốt nghiệp*” (2); việc đào tạo giáo viên theo hình thức dài hạn, chính quy tập trung thời gian 4 năm từng bước đi vào nền nếp, chất lượng ngày càng nâng cao.

Đặc biệt, chỉ tính riêng trong 4 năm trở lại đây, tổng số SV ở mọi đối tượng mà CTĐH đã và đang đào tạo là 1.472 (xem *bảng 1*), điều này đã trực tiếp làm cho “*hầu hết các địa phương đã có đủ giáo viên để giảng dạy môn GDQP-AN... chất lượng, đội ngũ giáo viên qua đào tạo được xác định biên chế chuyên trách GDQP tại các cơ sở giáo dục đều đảm nhiệm hoàn thành tốt nội dung, chương trình theo yêu cầu*” (3).

Bảng 1: Số lượng đào tạo giáo viên GDQP-AN mà CTĐH đã và đang đào tạo từ năm 2012-2015

| | SỐ LƯỢNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN GDQP-AN TỪ 2012-2015 | | | | | | | | | | | |
|------------|---|----------|----------|-------|----------|----------|-------|----------|----------|-------|----------|----------|
| | 2012 | | | 2013 | | | 2014 | | | 2015 | | |
| Hệ đào tạo | 4 năm | 18 tháng | 24 tháng | 4 năm | 18 tháng | 24 tháng | 4 năm | 18 tháng | 24 tháng | 4 năm | 18 tháng | 24 tháng |
| Số lượng | 117 | 0 | 0 | 237 | 203 | 88 | 351 | 75 | 57 | 248 | 21 | 75 |
| Tổng số | 1472 | | | | | | | | | | | |

Nguồn: tổng hợp số liệu khảo sát thực tế đào tạo ở 4 trường đại học: ĐHSPT Hà Nội, ĐHSPT Hà Nội 2, ĐHVinh, ĐHSPT TP. Hồ Chí Minh

1.2. Những hạn chế, bất cập

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được là rất lớn, song có thể thấy, thời gian qua, công tác QLĐT giáo

* Trung tâm Giáo dục quốc phòng Hà Nội 2

viên GDQP-AN ở CTĐH vẫn còn tồn tại những hạn chế, bất cập cần được giải quyết. Đặc biệt, sau khi Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số: 472/QĐ-TTg ngày 12/4/2010 về việc Phê duyệt Đề án “Đào tạo giáo viên GDQP-AN cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề giai đoạn 2010-2016”, Quyết định số: 607/QĐ-TTg ngày 24/4/2014 về việc Phê duyệt đề án “Đào tạo giáo viên, giảng viên GDQP-AN cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học đến năm 2020” với mục tiêu là đào tạo giáo viên GDQP-AN theo hình thức đào tạo dài hạn, chính quy tập trung thời gian 4 năm làm nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản hàng đầu. Những khó khăn, bất cập đã cho đến nay là việc “triển khai thực hiện đề án chậm so với tiến độ” (4). Trong quá trình QLĐT, CTĐH vẫn chưa thống nhất được về chế độ ở và sinh hoạt tập trung đối với người học; việc quản lý chuẩn hóa nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu và số lượng, chất lượng đội ngũ giảng viên còn chưa đáp ứng được với yêu cầu đào tạo ở bậc đại học; quản lý chỉ tiêu đào tạo còn thiếu so với mục tiêu, kế hoạch đề ra...

Đây chính là nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng “Đội ngũ giáo viên QP-AN còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, nhiều cơ sở giáo dục chưa có hoặc thiếu giáo viên chuyên trách theo quy định, chất lượng môn học GDQP-AN của HS, SV ở một số trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề và cao đẳng, đại học còn nhiều hạn chế” (5) và chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT.

2. Một số vấn đề đặt ra cần giải quyết trong công tác QLĐT giáo viên GDQP-AN ở CTĐH hiện nay

Thực tiễn QLĐT giáo viên GDQP-AN ở CTĐH hiện nay đã và đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi các tổ chức, lực lượng là chủ thể của quá trình QLĐT giáo viên GDQP-AN cần nhận thức rõ một số mâu thuẫn và tồn tại, trên cơ sở đó có những chủ trương, biện pháp, cách thức khắc phục kịp thời. Trong đó, nổi bật là những vấn đề cơ bản sau:

2.1. Mâu thuẫn giữa nhu cầu đào tạo đội ngũ giáo viên GDQP-AN thì lớn, trong khi trình độ, năng lực QLĐT của các chủ thể quản lý ở CTĐH còn nhiều hạn chế:

- Hiện nay, “Đội ngũ giáo viên QP-AN còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, nhiều cơ sở giáo dục chưa có hoặc thiếu giáo viên chuyên trách theo quy định” (6). Tuy nhiên, trước yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới,

Đảng ta đã nhấn mạnh: “Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, trách nhiệm và nghĩa vụ bảo vệ chủ quyền, lợi ích quốc gia và kiến thức QP-AN, làm cho mọi người hiểu rõ hơn những thách thức lớn tác động trực tiếp đến nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong điều kiện mới. Vì vậy, đẩy mạnh công tác giáo dục QP-AN là góp phần quan trọng xây dựng “thế trận lòng dân” (7). Để thực hiện được điều đó, đội ngũ giáo viên GDQP-AN giữ vai trò quan trọng. Bởi vì, họ chính là lực lượng trực tiếp giáo dục nâng cao nhận thức, hình thành những kĩ năng, kĩ xảo quân sự, an ninh cần thiết cho bộ phận HS, SV để sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu xây dựng, bảo vệ và giữ vững chủ quyền, độc lập dân tộc, an ninh quốc gia trong mọi tình huống. Điều đó cho thấy, nhu cầu đào tạo giáo viên GDQP-AN ở nước ta hiện nay là rất lớn cả về số lượng và chất lượng.

- Trong khi đó, việc đào tạo giáo viên GDQP-AN chủ yếu là do các trường ĐHSPT đảm nhiệm. Trong thực tiễn, chất lượng đào tạo giáo viên GDQP-AN vẫn chưa thực sự đáp ứng với nhu cầu của thực tiễn xã hội. Ở mọi khâu, mọi bước của quá trình QLĐT vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập. Điều này khẳng định, các chủ thể QLĐT giáo viên GDQP-AN ở CTĐH vẫn còn thiếu kinh nghiệm trong quản lý; trình độ, năng lực QLĐT chưa tương xứng, phù hợp với đối tượng, đặc thù của ngành đào tạo giáo viên GDQP-AN; chưa phát huy hết thế mạnh các nguồn lực ở trong từng nhà trường cũng như toàn xã hội tham gia vào quá trình đào tạo.

- Để giải quyết mâu thuẫn này, trong quá trình đào tạo giáo viên GDQP-AN cần phải bám sát nhu cầu của thực tiễn; khai thác tối đa những điều kiện cần thiết về nguồn nhân lực, vật lực, tài lực trong từng nhà trường cũng như của toàn xã hội. Đồng thời, nhà trường thường xuyên thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên tham gia vào quá trình đào tạo giáo viên GDQP-AN; tích cực trao đổi, học hỏi kinh nghiệm trong QLĐT ở CTĐH khác, nhất là đối với các trường ở trong quân đội... Có như vậy mới góp phần đảm bảo công tác QLĐT giáo viên GDQP-AN đáp ứng tốt với yêu cầu mà thực tiễn đặt ra.

2.2. Mâu thuẫn giữa việc mở rộng quy mô đào tạo giáo viên GDQP-AN với việc nâng cao chất lượng QLĐT, chất lượng GD-ĐT ở CTĐH:

- Những năm gần đây, bằng sự nỗ lực, tích cực, chủ động, CTĐH đã không ngừng mở rộng quy mô, đa dạng hóa ngành, nghề, đối tượng và lĩnh vực đào tạo theo đúng với tinh thần nhằm đáp ứng với nhu cầu

phát triển công nghệ và các lĩnh vực, ngành nghề; yêu cầu xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế và nhu cầu học tập của nhân dân mà Đảng ta xác định. Trong đó, đối với lĩnh vực đào tạo giáo viên GDQP-AN, bên cạnh việc đào tạo đối tượng giáo viên GDQP-AN bằng các loại hình như: đào tạo ngắn hạn (6 tháng), đào tạo chính quy với hình thức ghép môn *Thế dục - GDQP, Giáo dục công dân -GDQP* theo Chỉ thị số: 08/2002/CT-BGDĐT ngày 20/3/2002 của Bộ GD-ĐT; đào tạo văn bằng 2 (2 năm tập trung, với đối tượng tuyển sinh là những người đã có bằng tốt nghiệp đào tạo các ngành khác); đào tạo văn bằng 2 (18 tháng tập trung, với đối tượng tuyển sinh là giáo viên hiện đang giảng dạy tại trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp và trung cấp nghề, đã tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có chứng chỉ GDQP-AN), bắt đầu từ năm 2010, CTĐH còn mở rộng loại hình đào tạo giáo viên GDQP-AN theo hình thức chính quy, tập trung (4 năm, với đối tượng tuyển sinh là những người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương theo Quyết định số: 472/QĐ-TTg ngày 12/4/2010 và Quyết định số: 607/QĐ-TTg ngày 24/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ). Như vậy, chỉ trong thời gian ngắn, CTĐH đã mở rộng quy mô đào tạo, trong đó có đào tạo giáo viên GDQP-AN và khẳng định rõ vị trí, vai trò trong tham gia đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. Tuy nhiên, trong giới hạn nhất định, do sự tác động của các yếu tố đảm bảo cho quá trình QLĐT như: các cơ sở vật chất, tài chính, đội ngũ cán bộ quản lý, các nhiệm vụ đan xen khác trong quá trình đào tạo... nên việc làm này ít nhiều ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả QLĐT giáo viên GDQP-AN.

- Trong khi đó, trên thực tế, sau khi mở rộng quy mô đào tạo giáo viên GDQP-AN cũng như các ngành, nghề khác, nhưng trước yêu cầu của thực tiễn xã hội đòi hỏi CTĐH vẫn phải giữ vững và không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả quá trình QLĐT giáo viên GDQP-AN cũng như chất lượng tổng thể GD-ĐT của nhà trường. Trong khi đó, số lượng, chất lượng các nguồn nhân lực, vật lực, tài chính đảm bảo lại chưa theo kịp, nên dẫn đến hiện tượng dón nén, quá tải, thậm chí không thể đáp ứng được với yêu cầu đào tạo...

- Để giải quyết mâu thuẫn này, đòi hỏi CTĐH cần thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trách nhiệm cho mọi tổ chức, lực lượng trong nhà trường coi việc đào tạo, QLĐT giáo viên GDQP-AN là một trong những nhiệm vụ chính trị trung tâm; tích cực đề xuất hệ thống các biện pháp QLĐT giáo viên GDQP-AN

thực sự khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện trước mắt cũng như lâu dài. Đồng thời, từng trường cũng cần tiếp tục rà soát lại tổng thể các điều kiện, đánh giá đúng năng lực hiện tại; thường xuyên sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong QLĐT, trên cơ sở đó, có những điều chỉnh, khắc phục kịp thời, có hiệu quả đối với những biểu hiện không đúng, chưa phù hợp, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả QLĐT giáo viên GDQP-AN.

2.3. Mâu thuẫn giữa sự phát triển của khoa học Quản lý Giáo dục (QLGD) với thực trạng QLĐT giáo viên GDQP-AN ở CTĐH hiện nay:

- Để đất nước ngày càng phát triển, yêu cầu quan trọng hàng đầu đòi hỏi nền giáo dục nước ta nói chung, trong đó có Khoa học QLGD nói riêng cần phải đổi mới căn bản, toàn diện để đi trước một bước so với tất cả các lĩnh vực khác nhằm đáp ứng thiết thực với nhu cầu thực tiễn và định hướng sự phát triển của thực tiễn. Để thực hiện được điều đó, dưới góc độ Khoa học QLGD, cần phải xác định rõ việc “*đổi mới cơ chế QLGD, phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt*”(8); đồng thời, tập trung “*Đổi mới căn bản công tác QLGD, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng*”(9); tích cực học hỏi, tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm hay, có giá trị của những nước có nền giáo dục tiên tiến trên thế giới và vận dụng có hiệu quả vào đổi mới, phát triển mọi khâu, mọi bước trong QLĐT ở các nhà trường, của hệ thống GD-ĐT.

- Tuy nhiên, trước xu thế phát triển mạnh mẽ của Khoa học QLGD trên thế giới, cũng như những yêu cầu trong QLGD mà Đảng ta xác định, có thể thấy, trong QLĐT giáo viên GDQP-AN ở CTĐH hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế bất cập, nội dung, phương pháp quản lý còn lạc hậu, mang nặng cơ chế xin - cho; trong quá trình quản lý còn đơn điệu, cứng nhắc; chưa linh hoạt, sáng tạo để vận dụng phù hợp với đặc điểm, tình hình, mục tiêu, yêu cầu đào tạo giáo viên GDQP-AN. Trình độ, năng lực, tác phong công tác của đội ngũ cán bộ QLĐT, giảng viên còn hạn chế, chưa tiếp cận, theo kịp với sự phát triển của Khoa học QLGD. Đúng như Đảng ta đã chỉ rõ: “*Quản lý GD-ĐT còn nhiều yếu kém. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp*” (10).

- Từ thực tiễn trên đặt ra yêu cầu đòi hỏi CTĐH tham gia đào tạo giáo viên GDQP-AN cần đặc biệt coi trọng việc tiếp cận sự phát triển của Khoa học QLGD trên thế giới, ở trong nước và vận dụng phù hợp vào trong thực tiễn QLĐT của cơ sở mình. Thường xuyên tạo điều kiện để đội ngũ cán bộ QLĐT đi học tập kinh nghiệm quản lý nhà trường ở các quốc gia có nền giáo dục phát triển trên thế giới, cũng như CTĐH hàng đầu ở nước ta; trên cơ sở đó, giúp cho họ không ngừng nâng cao phẩm chất, trình độ, năng lực chuyên môn để đáp ứng với mọi yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Bên cạnh đó, cũng cần tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học, nhất là trong nghiên cứu ứng dụng lĩnh vực Khoa học Giáo dục và QLGD vào trong thực tiễn GD-ĐT ở từng nhà trường... Có như vậy mới đảm bảo cho mọi hoạt động QLĐT giáo viên GDQP-AN luôn bám sát, gắn bó mật thiết và theo kịp với sự phát triển của xã hội, của sự phát triển của Khoa học QLGD hiện nay.

2.4. Một số nội dung về cơ chế, chính sách trong QLĐT giáo viên GDQP-AN ở CTĐH còn hạn chế, thiếu đồng bộ, chưa tương xứng so với yêu cầu của thực tiễn:

- Việc đào tạo giáo viên GDQP-AN là một nhiệm vụ mới của CTĐH. Chính nhiệm vụ này đã đặt ra yêu cầu đòi hỏi cần phải có hệ thống cơ chế, chính sách đồng bộ, sát với thực tiễn để tạo ra hành lang pháp lý cho từng cơ sở đào tạo có thể thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Hệ thống cơ chế, chính sách đó bao gồm: Cơ chế, chính sách để CTĐH có thể mở mã ngành đào tạo giáo viên GDQP-AN; cơ chế, chính sách đảm bảo cho đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý tham gia vào quá trình đào tạo giáo viên GDQP-AN; trong cung ứng, phục vụ các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện đảm bảo đào tạo; trong phối hợp giữa các cơ sở đào tạo với các cơ quan chức năng thuộc các bộ, ngành có liên quan như Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính...; cơ chế chính sách trong liên kết đào tạo giữa CTĐH, trong các cơ quan có liên quan ở từng cơ sở đào tạo giáo viên GDQP-AN... Tuy nhiên, từ thực tiễn hiện nay cho thấy, những cơ chế này chưa được đảm bảo đầy đủ, còn thiếu nhất quán, đồng bộ, thậm chí còn chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, quyền lợi và trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức, ban, ngành có liên quan. Chính sự bất cập trên đã ảnh hưởng đến lộ trình, mục tiêu, thời gian đào tạo theo các quyết định về việc đào tạo giáo viên GDQP-AN mà Thủ tướng Chính phủ đã ban hành. Đồng thời, nó cũng kéo theo ảnh hưởng về quyền lợi, chế độ, chính sách của cả cán bộ quản lý, người dạy, người học và từng cơ sở đào tạo...

- Để giải quyết hạn chế này, đòi hỏi các cơ quan chức năng của các bộ, ngành có liên quan; lãnh đạo các cấp trong từng trường đại học cần phải rà soát, nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế chính sách trong quá trình đào tạo cũng như QLĐT giáo viên GDQP-AN. Các cơ chế, chính sách này phải đáp ứng tốt với các yêu cầu như: phù hợp với pháp luật của Nhà nước, với chiến lược phát triển GD-ĐT, nhiệm vụ QP-AN; phù hợp với các quy định, hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của từng trường đại học hiện nay.

* * *

Trong quá trình QLĐT giáo viên GDQP-AN ở các cơ sở đào tạo hiện nay đã xuất hiện những vấn đề cấp bách đòi hỏi phải được giải quyết. Đó là các mâu thuẫn giữa nhu cầu đào tạo với khả năng đào tạo; mâu thuẫn giữa việc tăng quy mô với việc đảm bảo chất lượng đào tạo; mâu thuẫn giữa xu thế đổi mới quản lý đào tạo theo chất lượng với thực trạng quản lý lạc hậu, phương pháp quản lý hành chính còn chưa khoa học;... Trong số các mâu thuẫn nêu trên thì mâu thuẫn giữa việc tăng quy mô với việc đảm bảo chất lượng đào tạo; mâu thuẫn giữa xu thế đổi mới quản lý đào tạo theo chất lượng với thực trạng quản lý lạc hậu là cơ bản nhất, nó quyết định sự thành bại của quá trình đào tạo, đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết cần được giải quyết. Để giải quyết những vấn đề nêu trên, việc thực hiện các giải pháp nêu trên một cách thích hợp, đóng vai trò quan trọng, có ý nghĩa đối với các nhà QLGD trong xu thế đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay. □

(1), (7), (8). **Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.** NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011 (tr 234), (tr 130 - 131).

(2), (3). “Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 08/2002/CT-BGDĐT ngày 20/3/2002 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về đào tạo giáo viên giáo dục quốc phòng”, Hà Nội ngày 14/6/2012.

(4), (5). “Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Đề án Đào tạo giáo viên GDQP-AN theo Quyết định 472/QĐ-TTg ngày 12/4/2010 của Thủ tướng Chính phủ”, Hà Nội 12/2013.

(6) Thủ tướng Chính phủ, *Chỉ thị số 417/2010/CT-TTg ngày 31/3/2010 “Về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác giáo dục quốc phòng - an ninh năm 2010 và những năm tiếp theo”.*

(9), (10), Đảng Cộng sản Việt Nam. “*Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*”. 2013.